|  |  |
| --- | --- |
| Ngày |  |
|  | tháng/ngày/năm |

Tên của Trẻ Ngày Sinh

Học Khu Trường

Ngày Hội Đủ Điều Kiện ECSE Ban Đầu \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày Tái Thiết Lập Tình Trạng Hội Đủ Điều Kiện ECSE mỗi ba năm\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày Hội Đủ Điều Kiện 5-21 Ban Đầu \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày Tái Thiết Lập Tình Trạng Hội Đủ Điều Kiện 5-21 mỗi ba năm\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Nhóm đã thu được các đánh giá sau đây (đính kèm bản báo cáo đánh giá mô tả và giải thích các kết quả của việc đánh giá được tiến hành):**

**1. Nhóm đã xem xét các thông tin hiện có, bao gồm thông tin từ phụ huynh/người giám hộ, hồ sơ tích lũy của trẻ, và các chương trình giáo dục được cá nhân hóa trước đây hoặc kế hoạch dịch vụ gia đình được cá nhân hoá. Tài liệu đánh giá bao gồm thông tin có liên quan từ các nguồn này được sử dụng trong việc xác định tình trạng hội đủ điều kiện.**

 **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

 Ngày Xem Xét

**2. Quá trình phát triển được định nghĩa trong OAR 581-015-2000(8).**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

 **3. Thông tin từ phụ huynh và các cá nhân khác có hiểu biết về tiền sử của trẻ và các đặc điểm hiện tại liên quan đến chứng rối loạn phổ tự kỷ, bao gồm (a) thiếu giao tiếp xã hội và tương tác xã hội trong nhiều bối cảnh; và (b) các kiểu hành vi, sở thích, hoặc hoạt động bị giới hạn, lặp đi lặp lại.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**4. Ba quan sát về hành vi của trẻ: ít nhất một trong ba quan sát đó bao gồm tương tác trực tiếp với trẻ, và ít nhất một trong ba quan sát đó bao gồm việc quan sát trực tiếp hoặc video về việc tương tác của trẻ với một hoặc nhiều trẻ đồng trang lứa trong một môi trường không theo khuôn khổ khi có thể, hoặc với một người lớn quen thuộc. Các quan sát này phải xảy ra trong nhiều môi trường khác nhau, ít nhất hai ngày khác nhau, và được hoàn thành bởi một hoặc nhiều chuyên gia cấp phép có hiểu biết về đặc điểm hành vi của chứng rối loạn phổ tự kỷ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_  | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |  |
| Người Kiểm Tra (quan sát về việc tương tác trong môi trường không theo khuôn khổ) | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |  |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |  |
| Người Kiểm Tra (tương tác trực tiếp) | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |  |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |  |
| Người Kiểm Tra | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |  |

**5. Một đánh giá về giao tiếp xã hội được thực hiện bởi nhà nghiên cứu bệnh lý về lời nói và ngôn ngữ được cấp phép bởi Ban Giám Khảo Tiểu Bang phụ trách Bệnh Lý Học về Lời Nói-Ngôn Ngữ và Thính Học hoặc Ủy Ban phụ trách Tiêu Chuẩn và Thực Hành dành cho Giáo Viên, tham khảo các mong đợi về mặt phát triển và đề cập đến các đặc điểm của chứng rối loạn phổ tự kỷ để lập hồ sơ gồm: chức năng tiếp nhận và giao tiếp biểu cảm bao gồm kỹ năng bằng lời nói và không bằng lời nói; ngôn ngữ trong bối cảnh tự nhiên; và sự hiểu biết về mặt xã hội và hành vi bao gồm sự trao đổi về mặt xã hội-tình cảm.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Nhà Nghiên Cứu Bệnh Lý về Lời Nói-Ngôn Ngữ | Đánh Giá |  Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**6. Công cụ nhận dạng bệnh tự kỷ được tiêu chuẩn hóa. Một hoặc nhiều thang điểm đánh giá theo tiêu chuẩn hợp lệ và đáng tin cậy, lịch trình quan sát, hoặc các đánh giá khác mà xác định đặc điểm cốt lõi của chứng rối loạn phổ tự kỷ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Đánh Giá |  Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**7. Một kiểm tra y tế hoặc đánh giá sức khỏe sẽ được hoàn thành cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi cho việc xác định tính hội đủ điều kiện ban đầu. Kiểm tra y tế hoặc đánh giá sức khỏe có thể được hoàn thành cho trẻ trên năm tuổi, nếu nhóm xác định là cần thiết.**

**Mục đích của việc kiểm tra y tế hoặc đánh giá sức khỏe là để đảm bảo việc xem xét các yếu tố về sức khỏe và/hoặc thể chất khác có thể tác động đến sự phát triển của trẻ từ 3 đến 5 tuổi và khả năng học tập của trẻ từ 5 đến 21 tuổi. Không đòi hỏi chẩn đoán y tế về chứng rối loạn phổ tự kỷ để xác định tình trạng hội đủ điều kiện.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Bác Sĩ, Bác Sĩ Trị Liệu Theo Phương Pháp Thiên Nhiên, Y Sĩ, hoặc Y Tá Cấp Cao | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**8. Kiểm tra thị lực và thính lực. Xem xét việc kiểm tra sàng lọc hiện hành, hoặc nếu không có thì tiến hành một kiểm tra sàng lọc mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_ \_ \_\_  | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
|  Người Kiểm Tra (nếu mới) Kiểm Tra Sàng Lọc | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_ \_ \_\_  | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
|  Người Kiểm Tra (nếu mới) Kiểm Tra Sàng Lọc | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**9. Bất kỳ đánh giá bổ sung nào mà có thể bao gồm đo khả năng nhận thức, thích nghi, học tập, hành vi-tình cảm, chức năng điều hành/tự quy định, hoặc việc xử lý cảm giác cần thiết để xác định ảnh hưởng của tình trạng khuyết tật bị nghi ngờ đối với quá trình phát triển của trẻ từ 3 đến 5 hoặc khả năng học tập của trẻ từ 5 đến 21.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Đánh Giá | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Đánh Giá | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**10. Bất kỳ đánh giá hoặc thẩm định bổ sung cần thiết để xác định nhu cầu về giáo dục của trẻ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Người Kiểm Tra | Đánh Giá | Ngày Thực Hiện | Ngày Xem Xét |

**11. Nhóm phải có bằng chứng được ghi chép rằng trẻ cho thấy các kiểu đặc điểm được định nghĩa như là thiếu cả ba giao tiếp xã hội, và ít nhất hai trong bốn kiểu hành, sở thích, hoặc hoạt động bị giới hạn, lặp đi lặp lại.**

| **Giao Tiếp Xã Hội và Tương Tác Xã Hội****Hiện nay hoặc trước đây phải thiếu cả ba giao tiếp xã hội.** (Ví dụ nhằm minh họa, không toàn diện) | **Cho thấy tình trạng thiếu hụt kéo dài trong nhiều bối cảnh** |
| --- | --- |
| **Thiếu trao đổi về mặt xã hội-tình cảm,** khác nhau, ví dụ, từ cách tiếp cận xã hội bất thường và không đối thoại qua lại bình thường được; cho đến giảm chia sẻ sở thích, cảm xúc, hoặc sự ảnh hưởng; cho đến không gợi chuyện hoặc đáp trả các tương tác xã hội. | có[ ]  không [ ]  |
| **Thiếu các hành vi giao tiếp không bằng lời nói được sử dụng trong tương tác xã hội,** khác nhau, ví dụ, từ việc kết hợp kém về giao tiếp bằng lời nói và không bằng lời nói; cho đến sự bất thường trong giao tiếp qua ánh mắt và ngôn ngữ cơ thể hoặc thiếu hiểu biết và sử dụng các cử chỉ; cho đến thiếu toàn bộ biểu cảm khuôn mặt và giao tiếp không bằng lời nói. | có [ ]  không [ ]  |
| **Thiếu phát triển, duy trì, và hiểu các mối quan hệ,** khác nhau, ví dụ, từ khó điều chỉnh hành vi để phù hợp với các bối cảnh xã hội khác nhau; cho đến những khó khăn trong việc cùng nhau chơi tưởng tượng hoặc trong việc kết bạn; cho đến không thích chơi với bạn đồng trang lứa. | có[ ]  không [ ]  |

| **Kiểu Hành Vi, Sở Thích hoặc Hoạt Động Bị Giới Hạn, Lặp Đi Lặp Lại****Hiện nay hoặc trước đây phải có ít nhất hai trong bốn.** (Ví dụ nhằm minh họa, không toàn diện) | **Cho thấy tình trạng thiếu hụt kéo dài trong nhiều bối cảnh** |
| --- | --- |
| **Các cử động, sử dụng đồ vật, hoặc lời nói theo khuôn mẫu hoặc lặp đi lặp lại** (ví dụ: khuôn mẫu cử động đơn giản, xếp đồ chơi thành hàng hoặc lật đồ vật, nhại lời, những cụm từ theo phong cách riêng) | có[ ]  không [ ]  |
| **Khăng khăng không thay đổi, tuân thủ cứng nhắc các thói quen, hoặc kiểu hành vi theo nghi thức bằng lời nói hoặc không bằng lời nói** (ví dụ: cực kỳ buồn bực trước những thay đổi nhỏ, khó khăn trong việc chuyển đổi, mô hình tư duy cứng nhắc, nghi thức chào hỏi, phải đi cùng một tuyến đường hoặc ăn một loại thức ăn mỗi ngày). | có[ ]  không [ ]  |
| **Sở thích còn nhiều hạn chế, cố định, bất thường về cường độ hoặc sự tập trung** (ví dụ: gắn bó mạnh mẽ hoặc chăm chú vào các món đồ khác thường, sở thích bị giới hạn nhiều hoặc bảo thủ). | có[ ]  không [ ]  |
| **Quá nhạy cảm hoặc thiếu nhạy cảm với việc cảm nhận hoặc quan tâm bất thường về khía cạnh cảm nhận môi trường xung quanh** (ví dụ: không phân biệt rõ ràng giữa đau/nhiệt độ, phản ứng không thích đối với âm thanh hoặc hình thù cụ thể, ngửi hoặc chạm nhiều lần các đồ vật, thích nhìn ánh sáng hoặc sự chuyển động). | có[ ]  không [ ]  |

**Nhóm đã quyết định rằng:**

| **Trẻ cho thấy đặc điểm của chứng rối loạn phổ tự kỷ? Đặc điểm của chứng rối loạn phổ tự kỷ thường rõ nét trước ba tuổi nhưng có thể không trở nên hoàn toàn rõ nét cho đến khi nhu cầu xã hội vượt quá khả năng bị giới hạn hoặc có thể được che giấu bởi các chiến lược học được;** | có[ ]  không [ ]  |
| --- | --- |
| **Các đặc điểm của chứng rối loạn phổ tự kỷ không được mô tả đúng hơn bởi tình trạng hội đủ điều kiện được thiết lập hoặc nghi ngờ cho các dịch vụ giáo dục đặc biệt;** | có[ ]  không [ ]  |
| **Trẻ không bị khuyết tật chính về Xáo Trộn Cảm Xúc. Một đứa trẻ có thể không đủ điều kiện nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt do bị chứng rối loạn phổ tự kỷ nếu tình trạng khuyết tật chính của trẻ là bị xáo trộn cảm xúc. Tuy nhiên, một đứa trẻ bị chứng rối loạn phổ tự kỷ như là tình trạng khuyết tật chính cũng có thể bị xáo trộn cảm xúc như là một tình trạng khuyết tật thứ cấp;** | có[ ]  không [ ] hiện không đủ điều kiện về Xáo Trộn Cảm Xúc [ ]  |
| **Tình trạng khuyết tật của trẻ có tác động xấu đến quá trình phát triển của trẻ đối với trẻ từ 3 đến 5 tuổi; hoặc** | có[ ]  không [ ] bắt buộc để nhận Dịch Vụ ECSE |
| **Tình trạng khuyết tật của trẻ có tác động xấu đến khả năng học tập của trẻ đối với trẻ từ 5 đến 21 tuổi; và** | có[ ]  không [ ] bắt buộc để nhận Dịch Vụ Tuổi Đến Trường |
| **Trẻ cần những dịch vụ giáo dục đặc biệt do tình trạng khuyết tật.** | có[ ]  không [ ]  |
| **Nhóm đã xem xét tình trạng hội đủ điều kiện nhận chương trình giáo dục đặc biệt của trẻ, và xác định rằng tình trạng hội đủ điều kiện:** **[ ]  do [ ]  không do thiếu các hướng dẫn thích hợp cho việc đọc, bao gồm các phần thiết yếu trong việc hướng dẫn đọc (nhận thức về âm, kết hợp âm với chữ, phát triển từ vựng, đọc trôi chảy/ kỹ năng đọc miệng; và chiến lược đọc hiểu);** **[ ]  do [ ]  không do thiếu hướng dẫn thích hợp về toán học; và** **[ ]  do [ ]  không do trình độ Anh Ngữ hạn chế.** |

**Nhóm đồng ý rằng trẻ [ ] hội đủ [ ]  không hội đủ điều kiện nhận dịch vụ Giáo Dục Đặc Biệt Cho Trẻ Nhỏ với tình trạng hội đủ điều kiện của Chứng Rối Loạn Phổ Tự Kỷ. Điều này [ ]  không áp dụng cho đứa trẻ này.**

**Nhóm đồng ý rằng trẻ [ ] hội đủ [ ]  không hội đủ điều kiện nhận dịch vụ Giáo Dục Đặc Biệt Cho Tuổi Đến Trường với tình trạng hội đủ điều kiện của Chứng Rối Loạn Phổ Tự Kỷ. Điều này [ ]  không áp dụng cho đứa trẻ này.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chữ Ký của các Thành Viên trong Nhóm** |  | Chức Vụ | Đồng Ý | Không Đồng Ý |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |
|  |  |  | [ ]  | [ ]  |

**[ ]**  Một bản sao của bản báo cáo đánh giá và bản tuyên bố tình trạng hội đủ điều kiện đã được cung cấp cho phụ huynh.